

Bản án số: 27/2021/HSST
Ngày: 25/6/2021

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Huy Sự.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/6/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST - HS ngày 04/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST - HS ngày 11/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1978; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Trần Thị Đ; vợ đã ly hôn: Phạm Thị M, vợ hiện tại: Phạm Thị C; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 20/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; ngày 13/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/5/2021, chuyển tạm giam từ ngày 11/5/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 45 phút ngày 08/5/2021, bị cáo Nguyễn Văn K đi bộ từ nhà đến khu vực chợ C thuộc địa bàn thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến đoạn đường gần chợ

C thì K thấy một người đàn ông đứng ở lề đường, có biểu hiện như người nghiện ma túy nên lại gần và nói “*Anh có Heroine không để cho hai trăm*”, người đàn ông đó nói “*Có, đưa tiền đây*”. K lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người này. Sau khi nhận tiền, người đàn ông đó đưa cho K 01 gói được gói ngoài bằng giấy có chữ in màu đen. K biết đó là Heroine nên cầm gói giấy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày khi K đi về đến đoạn đường bê tông thuộc địa bàn thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã N yêu cầu kiểm tra. Nguyễn Văn K đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy có chữ in màu đen đang cầm trong lòng bàn tay trái và khai nhận là Heroine cất giữ để sử dụng. Trên cơ sở lời khai ban đầu của bị cáo, lực lượng Công an đã đưa Khởi đến trụ sở UBND xã N để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói được gói ngoài bằng giấy có chữ in màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn K tại thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày 08/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định chất bột màu trắng dạng cục trong 01 gói được gói ngoài bằng giấy có chữ in màu đen thu giữ của Nguyễn Văn K khi bắt quả tang, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 584/GĐKTHS ngày 10/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “*Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói được gói ngoài bằng giấy có chữ in màu đen trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu QT: 0,148 gam*”.

Tại Cáo trạng số 28/CT - VKS - MT ngày 04/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,148 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 08/5/2021 tại đoạn đường bê tông thuộc địa bàn thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” do vậy Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến lượng ma túy bị cáo tàng trữ, hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét số Heroine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và các đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn K: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 08/5/2021).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 584/GĐKTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)